TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 07/7/2017
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ DUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông NGUYỄN HOÀNG ĐỨC

2/ Ông ĐỖ THÀNH NGỌC

- Thư ký phiên tòa: Bà PHẠM THỊ HỒNG NHUNG - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2017 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2017/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **NGUYỄN THỊ KIỀU O**, sinh năm 1974 - (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 26/6, ấp X, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Anh **TRẦN VĂN S**, sinh năm 1971 - (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 26/6, ấp X, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 02 năm 2017 và lời khai của chị Nguyễn Thị Kiều O trình bày như sau:

Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Trần Văn S tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2004, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ngày 24/6/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung tại nhà riêng của anh S ở địa chỉ 26/6, ấp X, xã H, huyện Hòa Thành. Trong thời gian chung sống do anh S ghen tuông vô cớ và thường uống rượu về kiếm chuyện chửi mắng, đánh đập chị O nhiều lần, bạo lực gia đình nên cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị O đã về nhà cha mẹ ruột sống ly thân

với anh S từ tháng 11/2016 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị O yêu cầu được ly hôn với anh S.

Anh chị có 01 con chung tên Trần Văn S, sinh ngày 14/4/2007 đang sống chung với anh S. Chị O yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung gồm hàng rào lưới B40; nhà tắm và vệ sinh tọa lạc tại ấp Trường Xuân, xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xây trên nhà đất là tài sản riêng của anh S. Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 09/02/2017 Trưởng Ban quản lý ấp Trường Xuân xác nhận hiện nay anh Trần Văn S vẫn đang cư trú và sinh sống tại số nhà 26/6 ấp X, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, ban ngày đi làm mướn, tối mới về nhà. Tòa án tiến hành triệu tập anh S theo thủ tục niêm yết công khai để giải quyết vụ án nhưng anh S không lần nào có mặt nên không thu thập được lời khai của anh S.

Tại phiên tòa, chị O yêu cầu được ly hôn với anh S, con muốn sống với ai thì theo nguyện vọng của con, nếu chị trực tiếp nuôi con thì không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, không có ý kiến gì khác.

**** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị O với anh S, giao con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, về tài sản chung chị O không tranh chấp, về nợ chung chị O trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Văn S hiện sinh sống và cư trú tại số nhà 26/6, ấp X, xã H, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, nhưng do anh S thường xuyên vắng nhà nên Tòa án đã tiến hành triệu tập anh S theo thủ tục niêm yết công khai để giải quyết vụ án. Anh S là bị đơn trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Trần Văn S tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong thời gian chung sống do anh S thường xuyên uống rượu và đánh đập vợ con, bạo lực gia đình nên vợ chồng không có hạnh phúc. Qua xác minh tại địa phương Công an xã Trường Hòa xác nhận việc anh S uống rượu và đánh chị O là thật và anh S đã bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000 đồng nhưng đến nay anh S vẫn chưa nộp phạt. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị O đối với anh S là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Xét nguyện vọng của cháu S muốn sống chung với mẹ, anh S đi làm

mướn, thu nhập không ổn định, thường đi làm vắng nhà nên ít có thời gian chăm sóc con, chị O làm công nhân xí nghiệp có thu nhập ổn định nên cần giao cháu S cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con chung của chị O.

Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị O phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kiều O đối với anh Trần Văn S. Chị O và anh S không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

- Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng Trần Văn S, sinh ngày 14/4/2007. Ghi nhận chị O không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Anh S có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003604 ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chị O đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho chị Nguyễn Thị Kiều O biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Trần Văn S vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

LÊ THỊ DUYÊN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THA DS huyện Hòa Thành;
- UBND xã Trường Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (D).